

DANH SÁCH THÀNH VIÊN
CREW LIST

		Đến <i>Arrival</i>		Rời <i>Departure</i>	Trang số: <i>Page No</i>	
Tên tàu: <i>Name of warship</i>		Cảng đến/rời: <i>Port of arrival/departure</i>		Ngày đến/rời: <i>Date of arrival/departure</i>		
Hô hiệu: <i>Call sign</i>						
Quốc tịch tàu: <i>Flag State of ship</i>			Cảng rời cuối cùng: <i>Last port of call</i>		Loại và số giấy tờ đi lại <i>Nature and No. of travel document</i>	
STT <i>No</i>	Họ và tên <i>Family name, given name</i>	Chức danh <i>Rank or rating</i>	Quốc tịch <i>Nationality</i>	Ngày và nơi sinh <i>Date and place of birth</i>		

....., ngày tháng năm.....
Date

Thuyền trưởng (hoặc đại lý)
Master (or authorized agent)